

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-PT

Ngày : 06 - 02 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Ngọc Sơn

*Các Thẩm phán:*

- Ông Thái Văn Chấn
- Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**

Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLPT-HS ngày 05/01/2023 đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HSST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1973, tại An Phú, An Giang; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp An H, xã Khánh A, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); anh, chị, em có 08 người, bị cáo là người thứ bảy; vợ Hà Thị Diễm C, sinh năm 1987 (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1976, tại An Phú, An Giang; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp An H, xã Khánh A, huyện A, tỉnh An Giang;

nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 04/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); bị cáo là con duy nhất; vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1983; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H có Luật sư Hồ Hoàng P thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. (có mặt).

(Ngoài ra, còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sang Campuchia tìm việc làm, Trần Tiến P, cư ngụ tỉnh Đồng Nai lên mạng xã hội tìm kiếm, được người có tài khoản Zalo “Mon” giới thiệu làm việc tại Campuchia với tiền lương 900 USD/tháng. Ngày 20/02/2022, “Mon” kêu P đến Thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) và sẽ hướng dẫn P đi đến thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang để được đưa sang Campuchia. Do P hết tiền nên “Mon” nhờ Vòng Cá T, Trần Quỳnh G chuyển cho P 2.000.000 đồng. Ngày 25/02/2022, P đi xe khách đến thành phố Châu Đốc, thuê phòng nghỉ tại nhà trọ “Mỹ Hồng 1” thuộc phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc để chờ đưa sang Campuchia.

Cùng thời gian trên, Lý Văn B, Lý Văn G, Lý Văn Đ và Lý Thị V (cùng cư ngụ tỉnh Lâm Đồng) lên mạng xã hội tìm việc làm thì được người có tài khoản Zalo “Ngọc Lan” giới thiệu làm game online với mức lương 18.000.000 đồng/tháng tại Thành phố Hồ Chí Minh và “Ngọc Lan” lập nhóm Zalo “Đón 25/2 Thủ Đức” trong đó có tài khoản Zalo “Phạm Lưu” và người sử dụng số điện thoại 0794448365 do Trần Văn Lưu đăng ký thuê bao để theo dõi, hướng dẫn đường đi cho B, G, Đ, V. Ngày 25/02/2022, “Ngọc Lan” hướng dẫn B, G, Đ, V đi xe khách từ tỉnh Lâm Đồng đến Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đưa cả 04 người đi đến khu vực cầu Cồn Tiên, huyện An Phú. Đến khoảng 03 giờ ngày 26/02/2022, “Ngọc Lan” tiếp tục kêu 02 xe mô tô (chưa xác định được người điều khiển xe) chở B, G đến khu vực ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú. Khoảng 03 giờ 45 phút ngày 26/02/2022 B, G được 01 người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) dẫn ra bờ sông Hậu tiếp giáp biên giới Campuchia, B sử dụng điện thoại xem bản đồ Google Maps thì biết bên bờ sông đối diện là lãnh thổ Campuchia nên B, G bỏ chạy và điện thoại cho Đ, V biết. Sau đó, B, G đến Chốt quản lý số 08, Đồn Biên phòng cửa khẩu Long Bình thuộc Bộ chỉ

huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang trình báo sự việc.

Riêng đôi với Đ, V và P thì được Chau C (không rõ họ, địa chỉ, lai lịch) điện thoại thuê H, L đưa sang Campuchia, tiền công trả cho H 300.000 đồng/người, L 2.000.000 đồng/người thì H, L đồng ý. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 26/02/2022, Chau C điện thoại kêu H đến nhà trọ “Mỹ Hồng 1” chở Trần Tiến P và đến khu vực cầu Cồn Tiên chở Lý Văn Đ và Lý Thị V đến giao cho L để L đưa P, Đ, V sang Campuchia. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67L3-1152 đến nhà trọ “Mỹ Hồng 1” chở P; đồng thời H thuê 01 người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) chạy xe mô tô cùng với H đến khu vực gần cầu Cồn Tiên chở Đ, V cùng đi đến bờ sông Hậu thuộc tổ 03, ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú. H trả tiền công 150.000 đồng/người cho người đàn ông chạy xe ôm này. Sau đó, H điện thoại thông báo cho L biết, đến nhận P, Đ, V đưa sang Campuchia.

Ngay sau khi tiếp nhận nguồn tin từ Lý Văn B và Lý Văn G, Đồn Biên phòng cửa khẩu Long Bình tiến hành kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn L đang đưa Trần Tiến P, Lý Văn Đ, Lý Thị V đến khu vực bờ sông Hậu thuộc tổ 03, ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú để đưa sang Campuchia, khi bị phát hiện L bỏ chạy nên lực lượng Đồn Biên phòng mời P, Đ, V về trụ sở làm việc. Cùng ngày, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn L đến Đồn Biên phòng cửa khẩu Long Bình đầu thú, khai nhận cùng nhau tổ chức cho P, Đ, V xuất cảnh trái phép sang Campuchia để hưởng L.

Ngày 01/3/2022, Đồn Biên phòng cửa khẩu Long Bình thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang khởi tố vụ án hình sự và chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh An Giang để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 03/3/2022, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh An Giang quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn L còn khai nhận, trước đó đã 02 lần tổ chức đưa 04 người xuất cảnh trái phép sang Campuchia, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Ngày 19/02/2022, Chau Ch điện thoại kêu H đến quán cà phê Farm gần siêu thị Coopmart Châu Đốc chở 02 người đưa sang Campuchia trái phép với giá 5.400.000 đồng. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67L3-1152 chở 02 người này đến khu vực Đình thần xã Khánh An giao cho L dùng xuồng đưa sang Campuchia. H đến gặp Phạm Văn Đ nhận 5.400.000 đồng (do người tên Mura đang cư trú tại Campuchia yêu cầu Đoàn giao tiền cho H). H được hưởng 700.000 đồng, L hưởng 4.700.000 đồng tiêu xài.

+ Lần thứ hai: Ngày 22/02/2022, Chau Ch điện thoại kêu H đến cầu Cồn Tiên chở 02 người giao cho L đưa sang Campuchia với giá 2.300.000 đồng/người. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67L3-1152 chở 02 người đến khu vực biên giới thuộc ấp An Hòa, xã Khánh An giao cho L đưa sang Campuchia thì được 01 người đàn ông không rõ lai lịch trả tiền công 4.000.000

đồng. L giữ 4.000.000 đồng, chưa giao tiền cho H.

Cáo trạng số 78/CT-VKSAG-P1 ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L cùng về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HSST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 348, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/02/2022.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/02/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 01/12/2022 các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt đối với H 06 năm tù, đối với L 05 năm tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội và tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tình tiết nào mới làm cơ sở xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo H và L, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, học thức thấp nên hiểu biết pháp luật hạn chế. Bị cáo là lao động chính trong gia

đình, đã ly hôn đang nuôi dạy 02 con còn nhỏ. Hoàn cảnh của bị cáo H thật sự khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, tự thú những lần phạm tội trước đó. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn H tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về địa phương giúp ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm đã xét xử. Sau khi bị bắt đã tự nguyện khai nhận những lần phạm tội trước. Các bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của bản thân, hoàn cảnh các bị cáo khó khăn, có con còn nhỏ, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về địa phương.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L thì thấy: Các bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là những người trưởng thành, khỏe mạnh, có điều kiện làm ăn chân chính để nuôi sống bản thân và gia đình, thế nhưng các bị cáo vẫn bất chấp lao vào con đường phạm tội. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, vai trò hai bị cáo trong vụ án như nhau, chỉ vì mục đích vụ lợi câu kết nhau cùng thực hiện hành vi tổ chức đưa người khác từ Việt Nam sang Campuchia trái phép. Xét về nhân thân của hai bị cáo, so với bị cáo L thì nhân thân của bị cáo H xấu hơn, trước đó ngày 24/05/2001 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù, về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” được đặc xá tha tù trước thời hạn ngày 02/9/2002 thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích, đến ngày 10/12/2020 bị Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang xử phạt hành chính 20.000.000 đồng về hành vi “Chứa chấp, che giấu người nhập cảnh trái phép” đã nộp phạt. Trong vụ án này, bị cáo H là người tiếp nhận thông tin, đón khách; bị cáo L là người nhận khách đưa sang Campuchia. Trong ngày 26/02/2022 các bị cáo H, L đã tổ chức đưa 03 người Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Campuchia và bị bắt quả tang tại xã Khánh Bình, huyện An Phú. Ngoài lần phạm tội này, các bị cáo còn thực hiện trước đó hai lần cũng với hành vi tổ chức đưa 04 người khác xuất cảnh trái phép với tổng số tiền hưởng lợi 9.400.000 đồng. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh và cư trú của Nhà nước Việt Nam. Hành vi của các bị cáo H, L là xem thường pháp luật, không những thực hiện hành vi trái pháp luật nhiều lần mà còn gián tiếp làm nguy hại đến sự an toàn của xã hội trong thời điểm dịch bệnh covid vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ

luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo; xử phạt bị cáo H 06 năm tù cao hơn bị cáo L 05 năm tù là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt không cung cấp được bất cứ tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo H và L, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Phú như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Đối với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H nêu ra tại phiên tòa, đã được cấp sơ thẩm áp dụng khi lượng hình. Do đó, cấp phúc thẩm không có cơ sở để xem xét.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; và điểm b, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 348, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/02/2022.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/02/2022.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L phải chịu mỗi người 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HSST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện,thị (2);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Trại tạm giam; Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Ngọc Sơn**

